

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 598/2024/HS-ST
Ngày: 08-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Phương
Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Công Danh – Cán bộ hưu trí.
- Ông Phan Anh Dũng – Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tôn Hoài Anh Tuyển – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Như Nền – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 541/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 576/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Thị T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 29/6/1958, tại tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi cư trú: Xóm 6, thôn Yên Khê, xã Việt Hòa, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Họ tên cha: Đỗ Văn Niệm (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Xuân, sinh năm 1933 (còn sống); Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; Họ tên chồng: Lê Thành Trung, sinh năm 1957; Bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1980, con nhỏ nhất sinh năm 1989; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo có mặt).

*** Bị hại:** Châu Huỳnh H, sinh ngày: 15/9/2018

Người đại diện hợp pháp của cháu Hân: Anh Huỳnh A, sinh năm 1988 và chị Trịnh Thị B, sinh năm 1990 (là cha mẹ ruột của cháu Hân)

Địa chỉ: 23/8, khu phố 5B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt).

*** Người làm chứng:**

1/ Anh Lê Văn A, sinh năm: 1982 (Có mặt)

Địa chỉ: 553, tổ 30, khu phố 3, phường L Tân, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2/ Chị Võ Thị H, sinh năm: 1980 (Có mặt)

Địa chỉ: 18, tổ 14, khu phố 6, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Năm 2015, bị cáo Đỗ Thị T thuê trọ tại phòng số 8 - nhà số 18, tổ 18, khu phố 6, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai để ở. Sau đó, để kiểm thêm thu nhập, bị cáo T nhận trông giữ trẻ tự phát tại nhà trọ nêu trên, số lượng từ 1-2 cháu, có độ tuổi từ 05 tháng tuổi trở lên. Quá trình trông giữ trẻ, bị cáo T không có giấy phép hoạt động, không có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em theo quy định.

Vào ngày 14/5/2019, chị Trịnh Thị Bé thuê trọ tại nhà số 23/8, khu phố 5B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai đến gặp bị cáo T nhờ trông giữ cháu Huỳnh H, sinh ngày 15/9/2018 (con chị Bé). Sau đó, hai bên thỏa thuận miệng, bị cáo T trông giữ cháu Hân hàng ngày từ sáng cho đến chiều tối, với số tiền 1.800.000đ/tháng. Bị cáo T trông giữ cháu Hân từ ngày 16/5/2019. Khi nhận trông giữ cháu Hân, bị cáo T biết được cháu Hân khoảng 08 tháng tuổi, chưa biết ngồi, chưa biết bò và chưa biết lẫy.

Vào sáng ngày 17/5/2019, chị Bé tiếp tục đưa cháu Hân đến nhà trọ của bị cáo T để giao trông giữ. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, bị cáo T muốn tập cho cháu Hân ngồi nên cho cháu Hân ngồi vào trong rổ nhựa hình chữ nhật có kích thước dài 34cm, rộng 27 cm, cao 11 cm; tư thế lưng cháu Hân quay về phía bị cáo T rồi bị cáo T lấy khăn vải chèn phía trong hai bên rổ, bị cáo T dùng hai chân kẹp giữ rổ. Cháu Hân ngồi trong rổ, dùng hai tay bám vào hai bên thành rổ. Khi cháu Hân ngồi được khoảng 10 phút thì tự buông tay khỏi rổ nên cháu Hân đổ ngã gập người về phía trước, mặt cháu Hân đập vào thành rổ nhựa gây thương tích làm cháu Hân la khóc. Lúc này, bị cáo T bế cháu Hân lên, cháu Hân khóc một lúc thì nín khóc, phần sống mũi (vị trí ngang hai mắt) bị bầm tím hằn vết đỏ.

Đến 15 giờ 15 phút cùng ngày, chị Bé đến phòng trọ gặp bị cáo T để đón cháu Hân về. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, chị Bé đưa cháu Hân về đến nhà trọ thì anh Huỳnh A - sinh năm 1988 (chồng chị Bé, cha cháu Hân) nhìn thấy vùng mũi và mí mắt cháu Hân bầm tím nên nói với chị Bé. Chị Bé thấy vậy đã gọi điện thoại cho bị cáo T hỏi rõ lý do thì bị cáo T nói lại sự việc cháu Hân bị ngã nêu trên nhưng không ảnh hưởng gì. Chị Bé nghĩ cháu Hân chỉ bị thương tích phần mềm bên ngoài, không ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe nên không đưa cháu Hân đến Bệnh viện để kiểm tra, điều trị.

Đến sáng ngày 18/5/2019, chị Bé tiếp tục đưa cháu Hân đến giao cho bị cáo T trông giữ. Sau đó, bị cáo T đặt cháu Hân nằm vồng ngủ rồi đi ra ngoài dãy hành lang phòng trọ đi bộ qua lại. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo T nghe thấy tiếng khóc của cháu Hân nên đi vào phòng trọ thì thấy cháu Hân nằm ngửa trên vồng, có biểu hiện khóc không ra tiếng, thở yếu, mắt trợn, người run nên bị cáo T gọi điện cho Lê Văn Anh (con của bị cáo T) đến cùng đưa cháu Hân đến Bệnh viện Nhi Đồng Nai cấp cứu. Sau đó, Bệnh viện Nhi Đồng Nai chuyển cháu Hân đến Bệnh viện Nhi Đồng 2, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục điều trị cho đến ngày 04/6/2019 thì xuất viện.

Ngày 20/5/2019, chị Trịnh Thị Bé đến Công an phường L, thành phố Biên Hòa trình báo sự việc. Công an phường L lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B thụ lý.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Đỗ Thị T khai nhận hành vi phạm tội như trên.

* Đồ vật thu giữ: 01 rô nhựa chữ nhật kích thước dài 34cm, rộng 27 cm, cao 11 cm, là dụng cụ của bị cáo Đỗ Thị T đặt cháu Hân ngồi ở trong rô sau đó cháu Hân bị ngã gây thương tích. Cơ quan điều tra đã giao trả rô nhựa trên cho bị cáo Đỗ Thị T.

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 20/5/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B xác định như sau:

- Hiện trường nơi xảy ra vụ cháu Huỳnh H bị ngã là bên trong phòng trọ số 8-Nhà số 18, tổ 14, khu phố 6, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Hướng Bắc, Đông, Nam giáp nhà dân; Hướng Tây giáp lối đi phòng trọ và phòng trọ số 07.

- Phòng trọ số 8 kết cấu mái lợp tôn, tường xây gạch, nền lát gạch men, diện tích phòng 8,5x2,4m.

- Phòng có 01 cửa ra vào, cửa 01 cánh bằng kim loại, kích thước 1x2,1m. Trong phòng, tại vị trí cách tường hướng Tây 1,3m, cách tường hướng Bắc 1,6m có 01 rô nhựa hình chữ nhật, kích thước 34x27x11cm, thành rô dày 01cm. Sát tường hướng Đông, cách tường hướng Bắc 60cm có 01 võng xếp bằng kim loại kích thước 170x67x60cm. Sát góc tường hướng Đông Bắc có 01 võng xếp bằng kim loại đang xếp gọn, võng cùng loại với võng nêu trên. Sát góc phòng hướng Tây Nam là khu vực bếp. Sát góc phòng hướng Đông Nam là phòng vệ sinh. Phòng có gác lửng sát tường hướng Nam, cách mặt đất 2,2m, gác có kích thước 1,8x2,4m. Sát góc hướng Đông Bắc gác lửng có 01 cầu thang bằng kim loại dạng hộp kích thước 6x3cm, cầu thang cao 2,5m.

* Kết luận giám định pháp y về thương tích số 0792/TgT/2019 ngày 17/9/2019 của Giám định viên Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận thương tích của cháu Huỳnh H như sau:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương sọ não hiện để lại di chứng liệt nửa người trái mức độ nhẹ (Áp dụng Chương 2, điều V, mục 2.5). Tỷ lệ: 40%

- Tổn thương não bán cầu phải kích thước 10,1x10,5cm (Áp dụng Chương 2, điều III, mục 4). Tỷ lệ: 51%

- Tổn thương khuyết sọ đáy cứng kích thước 10,5x12,5cm (Áp dụng Chương 2, điều 1, mục 5.3). Tỷ lệ: 35%

- Tổn thương máu tụ dưới màng cứng đã phẫu thuật lấy máu tụ (Áp dụng Chương 2, điều III, mục 6). Tỷ lệ: 21%

2. Căn cứ Thông tư số 20/2014/TT- BYT ngày 12 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể (Áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định cháu Huỳnh H là **85% (Tám mươi lăm phần trăm)**.

3. Kết luận khác: Vật gây thương tích: Vật tày”

* Tại Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 0793/TgT/2019 ngày 25/9/2019 của Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận thương tích của cháu Huỳnh H như sau:

“ 1. Dấu hiệu chính qua giám định hồ sơ bệnh án và tài liệu hiện có:

- Vào ngày 17/5/2019 nạn nhân Huỳnh H bị tai nạn gây thương tích.
- Tổn thương chính: Bầm vùng mặt, sưng bầm vùng gốc mũi. Xuất huyết mi mắt. Tụ máu dưới màng cứng vùng thái dương đỉnh chằm phải, có phù não đẩy lệch đường giữa, thoát vị xuyên lều hướng xuống.

2. Kết luận theo nội dung trưng cầu, yêu cầu giám định:

- Nguyên nhân, cơ chế hình thành thương tích, tỷ lệ phần trăm thương tích, vật gây thương tích của cháu Huỳnh H:

- + Nguyên nhân do tổn thương mạch máu não ở vùng bán cầu phải gây Tụ máu dưới màng cứng vùng thái dương đỉnh chằm phải, có phù não đẩy lệch đường giữa, thoát vị xuyên lều hướng xuống.

- + Cơ chế hình thành thương tích do vật tày (rổ nhựa hoặc nền nhà) tác động lực tương đối vào vùng mặt gây ra.

- Nếu cháu Hân bị ngã vấp mặt vào thành rổ nhựa như lời khai của bà T nêu trên, có thể gây ra thương tích: Bầm vùng mặt, sưng bầm vùng gốc mũi. Xuất huyết mi mắt. Tụ máu dưới màng cứng vùng thái dương đỉnh chằm phải, có phù não đẩy lệch đường giữa, thoát vị xuyên lều hướng xuống.

- Những tổn thương trên của cháu Hân có khả năng không phải do bệnh lý vì đây là tổn thương do chấn thương và dấu hiệu lâm sàng và kết quả cận lâm sàng là hoàn toàn phù hợp.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bệnh nhân Huỳnh H tại thời điểm giám định (Áp dụng theo phương pháp cộng lùi) tại Bản kết luận số 0792/TgT/2019 ngày 17/9/2019 là: **85% (Tám mươi lăm phần trăm).**

* Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 0983/GĐHS/2019 ngày 14/11/2019 của Giám định viện Trung tâm Pháp y Đồng Nai kết luận thương tích cháu Huỳnh H như sau:

“ 1. Dấu hiệu chính qua giám định hồ sơ bệnh án và tài liệu hiện có:

- Vào ngày 17/5/2019 nạn nhân Huỳnh H bị tai nạn gây thương tích.
- Tổn thương chính: Bầm vùng mặt, sưng bầm vùng gốc mũi. Xuất huyết mi mắt, Tụ máu dưới màng cứng vùng thái dương đỉnh chằm phải, có phù não đẩy lệch đường giữa, thoát vị xuyên lều hướng xuống.

2. Kết luận theo nội dung trưng cầu, yêu cầu giám định:

- Nếu cháu Huỳnh H bị ngã vấp mặt vào thành rổ nhựa như lời khai của bà T (cháu Hân bị ngã vấp mặt vào thành rổ để trên nền gạch cách một ngày từ lúc 13 giờ ngày 17/5/2019 đến 7 giờ 30 ngày 18/5/2019) có thể gây ra thương tích: Bầm vùng mặt, sưng bầm vùng gốc mũi. Xuất huyết mi mắt. Tụ máu dưới màng cứng vùng thái dương đỉnh chằm phải, có phù não đẩy lệch đường giữa, thoát vị xuyên lều hướng xuống đúng như nội dung của Kết luận giám định pháp y về thương tích số 0792/TgT/2019 ngày 17/9/2019 của Trung tâm Pháp y Đồng Nai và Kết luận giám số 0793/TgT/2019 ngày 25/9/2019 của Trung tâm pháp y Đồng Nai.

- Do tổn thương nội sọ của nạn nhân Huỳnh H chỉ tổn thương mạch máu tụ máu dưới màng cứng vùng thái dương đỉnh chằm phải, không có tổn thương

xuất huyết não. Vì máu tụ máu dưới màng cứng chỉ từ từ đến một lượng nhiều gây chèn ép não mới gây nên triệu chứng lâm sàng như đau đầu, nôn, mất ý thức...thời gian này có thể kéo dài trên 24 giờ tùy mức độ xuất huyết”.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã nhận tội theo như nội dung cáo trạng mô tả và không có ý kiến hay khiếu nại kết luận giám định nêu trên. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo và không có ý kiến về kết luận giám định.

Tại Bản cáo trạng số 524/CT-VKSBH ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Đỗ Thị T về tội “Vô ý gây thương tích” theo điểm b khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 138; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 xử phạt bị cáo Đỗ Thị T mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đỗ Thị T đã bồi thường chi phí điều trị thương tích và các yêu cầu dân sự khác cho bị hại với tổng số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng). Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo T bồi thường thêm số tiền 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng), bị cáo T tự nguyện đồng ý bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận này.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết lỗi và rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng trong hồ sơ vụ án: Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Thị T đã khai nhận: Vào khoảng 13 giờ ngày 17/5/2019, tại phòng trọ số 8 - nhà số 18, tổ 18, khu phố 6, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai do bị cáo Đỗ Thị T thuê trọ, trong lúc bị cáo T nhận trông giữ cháu Huỳnh H, sinh ngày 15/9/2018, bị cáo T nhận thức được cháu Hân khoảng 08 tháng tuổi, chưa biết ngồi, chưa biết bò và chưa biết lẫy. Do muốn tập cho cháu Hân biết ngồi nên bị cáo T có hành vi đặt cháu Hân ngồi bên trong cái rổ nhựa hình chữ nhật (dùng đựng đồ chơi), có kích thước dài 34cm, rộng 27cm, cao 11cm không đảm bảo an toàn dẫn tới cháu Hân ngã đập mặt trúng thành rổ nhựa gây thương tích bầm vùng mặt, sưng bầm vùng gốc mũi, xuất huyết mi mắt

gây chấn thương sọ não với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 85% (Tám mươi lăm phần trăm).

Lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; lời khai đại diện hợp pháp của bị hại, của người làm chứng. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đỗ Thị T phạm vào tội “Vô ý gây thương tích” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 như nội dung bản cáo trạng số 524/CT-VKSBH ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của bị hại, là khách thể được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, tuổi đã cao, lại đang phải điều trị bệnh định kỳ, quá trình được tại ngoại chấp hành nghiêm quy định của pháp luật, bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, thể hiện bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà xử phạt bị cáo bằng hình thức cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát là đủ nghiêm vừa tạo cơ hội cho bị cáo tự cải tạo bản thân, nhận thức về lỗi lầm của mình, vừa thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật. Bị cáo đã lớn tuổi, không có công việc và thu nhập ổn định, đang bị bệnh phải điều trị lâu dài nên miễn việc khấu trừ thu nhập của bị cáo để sung quỹ nhà nước.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không có;

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện bồi thường tiền điều trị thương tích và các yêu cầu dân sự khác cho bị hại; được đại diện hợp pháp bị hại làm đơn bãi nại và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo bị bệnh ung thư vú đang phải điều trị lâu dài. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt khi lượng hình.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đỗ Thị T đã bồi thường chi phí điều trị thương tích và các yêu cầu dân sự khác cho bị hại với tổng số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng). Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại là anh Huỳnh A và chị Trịnh Thị Bé yêu cầu bị cáo T bồi thường thêm số tiền 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng), bị cáo T tự nguyện đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận này.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đỗ Thị T có đơn xin miễn tiền án phí Dân sự sơ thẩm vì là người cao tuổi (theo Điều 2 Luật người cao tuổi) theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên bị cáo T được miễn án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 138; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017;

Tuyên bố bị cáo **Đỗ Thị T** phạm tội “**Vô ý gây thương tích**”;

Xử phạt bị cáo **Đỗ Thị T** mức án: **01 (Một) năm cải tạo không giam giữ**. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nhận được Quyết định thi hành án.

Giao bị cáo **Đỗ Thị T** cho Ủy ban nhân dân xã Việt Hòa, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Bị cáo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân nơi giám sát, giáo dục đồng ý bằng văn bản. Bị cáo **Đỗ Thị T** phải thực hiện những nghĩa vụ trong quá trình cải tạo không giam giữ tại địa phương theo quy định của Luật thi hành án hình sự

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP. B (2);
- Công an TP. B (2);
- Thi hành án hình sự (5);
- Bị cáo, đương sự (03);
- Lưu VP - Hồ sơ vụ án (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hoàng Phương